**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: ………………………………** | Họ và tên giáo viên: |
| **Tổ: ……………………………………** | ………………………………………….. |

**CHƯƠNG 6: VIRUS VÀ ỨNG DỤNG**

**BÀI 31: VIRUS GÂY BỆNH**

Môn Sinh học; Lớp: 10

Thời gian thực hiện: 2 tiết

1. **MỤC TIÊU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC | YÊU CẦU CẦN ĐẠT | MÃ HOÁ |
| **1. Về năng lực**  ***a. Năng lực sinh học*** | | |
| *Nhận thức sinh học* | Trình bày được phương thức lây truyền một số bệnh do virus ở người, thực vật và động vật (HIV, cúm, sởi…) và cách phòng chống. | SH 1.2.1 |
| Trình bày được cách phòng chống các bệnh do virus gây ra ở người, thực vật và động vật. | SH 1.2.2 |
| Giải thích được các bệnh do virus thường lây lan nhanh, rộng và có nhiều biến thể. | SH 1.6 |
| *Tìm hiểu thế giới sống* | Thực hiện được dự án hoặc đề tài điều tra một số bẹnh do virus gây ra và tuyên truyền phòng chống bệnh. | SH 2.4 |
| *Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học* | Đề xuất biện pháp tuyên truyền phòng chống bệnh do virus gây ra. | SH 3.2 |
| ***b. Năng lực chung*** | | |
| *Giao tiếp và hợp tác* | Phân công hợp lí và thực hiện được các nhiệm vụ trong nhóm | GTHT 5 |
| *Giải quyết vấn đề và sáng tạo* | Đề xuất và phân tích được các giải pháp phòng tránh các bệnh do virus. | VĐST 4 |
| **2. Về phẩm chất** | | |
| *Trách nhiệm* | Tích cực tham gia và vận động bạn bè, người thân nâng cao ý thức phòng chống các bệnh do virus gây ra. | TN 4.2 |

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Đối với giáo viên

- Hình ảnh, video về các phương thức lây truyền của virus ở thực vật, động vật và người.

- Các phiếu học tập, phiếu điều tra, bảng tiêu chí đánh giá dự án, kế hoạch tổ chức dạy học dự án.

- Máy tính, máy chiếu.

- Bút lông, giấy A0, A4.

2. Đối với học sinh

- Tìm hiểu các tranh ảnh, thông tin về các phương thức lây truyền của virus ở thực vật, động vật và người.

- Kế hoạch thực hiện dự án.

- Sản phẩm dự án.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1. MỞ ĐẦU ( 5 phút)**  **a) Mục tiêu:** Nhận biết được những vấn đề cơ bản về bệnh do viurs gây ra và tạo được hứng thú khi tìm hiểu kiến thức mới.  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  ‒ GV cho HS xem đoạn video về cách thức virus COVID-19 lây truyền và cách phòng tránh của WHO sau đó đặt vấn đề cho bài học.  ‒ GV đặt vấn đề: Khi người bệnh (do nhiễm virus) hắt hơi, virus theo hàng ngàn giọt bắn bay vào trong không khí và có khả năng lây truyền bệnh cho những người khác. Ngoài ra, virus còn có thể lây truyền qua nhiều con đường khác nhau. Để hạn chế sự lây truyền virus, chúng ta cần thực hiện những biện pháp gì?  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  ‒ GV sử dụng kĩ thuật động não để yêu cầu HS nêu cách giải quyết tình huống trong thời gian 1 phút.  ‒ HS trả lời câu hỏi.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  ‒ GV tổng hợp ý kiến và kết luận về cách giải quyết.  ‒ GV định hướng HS xác định các nhiệm vụ cơ bản của bài học.  + Tìm hiểu các phương thức lây truyền và cách phòng tránh virus.  + Thực hiện dự án điều tra một số bệnh do virus gây ra tại địa phương.  ***\* Kết luận, nhận định:***  ‒ GV nhận xét cho kết quả thực hiện nhiệm vụ và từ đó, dẫn dắt HS vào bài học.  **HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI ( 67 phút)**  **Hoạt động 2.1. Tìm hiểu các phương thức lây truyền bệnh do virus gây ra ở người, động vật và thực vật**.  **( 15 phút)**  **a) Mục tiêu:** SH 1.2.1; GTHT 5  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  **-**  GV trình chiếu video phương thức lây truyền bệnh do virus ở người, động vật và thực vật  - GV chia nhóm (mỗi nhóm 4-8 HS)🡪 yêu cầu HS quan sát video kết hợp nghiên cứu thông tin trong SGK trang 148,149 thảo luận nhóm hoàn thành phiếu học tập với nội dung 4 câu hỏi: Tìm hiểu về các phương thức lây truyền bệnh do virus gây ra ở người, động vật và thực vật.  ***-***  Bóc thăm chọn ra 4 nhóm báo cáo; mỗi nhóm báo cáo trả lời tương ứng với 1 câu hỏi trong phiếu học tập.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS nghiên cứu thông tin SGK, trao đổi, thảo luận và trả lời các câu hỏi hoàn thành nội dung phiếu học tập.  - GV quan sát, hỗ trợ các nhóm HS khi cần thiết  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  - GV mời đại diện các nhóm được chọn báo cáo về kết quả phiếu học tập theo từng câu hỏi.  - Các nhóm khác góp ý, bổ sung ý kiến (nếu có).  ***\* Kết luận, nhận định:***  - GV lắng nghe phần trả lời câu hỏi của HS và đưa ra nhận xét, kết luận vấn đề  - GV lắng nghe HS báo cáo kết quả phiếu học tập và đánh giá hoàn thiện nội dung  - HS lắng nghe câu trả lời, báo cáo phiếu học tập của các nhóm, nhận xét của GV sau đó góp ý và bổ sung ý kiến🡪 ghi nhận kiến thức bài học.  **Hoạt động 2.2. Tìm hiểu cách phòng chống bệnh do virus ở người, động vật và thực vật ( 10 phút)**  **a) Mục tiêu:**  SH 1.2.2, GTHT 5, VĐST 4.  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  ‒ GV yêu cầu HS đọc thông tin trang 149, 150, 151 SGK.  ‒ GV yêu cầu HS thảo luận nhóm trả lời câu hỏi: “ Dựa vào triệu chứng và cơ chế lan truyền của 1 số bệnh do virus gây ra trong bảng 31.1, 31.2, 31.3, hãy nêu các biện pháp phòng chống cho từng loại bệnh trên.”  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  ‒ HS tiếp nhận nhiệm vụ.  ‒ HS thảo luận nhóm, hoàn thành yêu cầu.  ‒ GV quan sát và hỗ trợ hướng dẫn HS khi cần.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  ‒ GV mời đại diện nhóm trả lời.  ‒ HS nhóm khác bổ sung.  ***\* Kết luận, nhận định:***  ‒ GV nhận xét câu trả lời của các nhóm rồi kết luận.  **Hoạt động 2.3. Tìm hiểu các biến thể của virus ( 7 phút)**  a) Mục tiêu: SH 1.6  b) Tổ chức thực hiện:  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  - HS đọc thông tin trong SGK, quan sát hình 31.4 để trả lới câu hỏi 6,7 và tìm hiểu các biên thể của virus.  - Biến thể của virus là gì? Vì sao virus có nhiều biến thể?  - Quan sát hình 36.4 hãy cho biết các biến thể của SARS-CoV2 khác nhau ở điểm nào?  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  - GV sử dụng kĩ thuật sơ đồ tư duy để hướng dẫn và tổ chức HS thảo luận nội dung trong SGK và tóm tắt các biến thể của virus thành sơ đồ.  ‒ HS trả lời câu hỏi.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  ‒ GV tổng hợp ý kiến và kết luận về cách giải quyết.  ‒ GV định hướng HS xác định các nhiệm vụ cơ bản của bài học.  + Biến thể của virus là gì?  + Thực hiện tìm hiểu một số biến thể của virus. Vì sao các biến thể mới của virus lại nguy hiểm hơn biến thể cũ?  ***\* Kết luận, nhận định:***  ‒ GV nhận xét câu trả lời của HS, kết luận và giới thiệu thêm biến thể của virus.  **Hoạt động 2.4. Thực hành điều tra một số bệnh do virus gây ra tại địa phương và tuyên truyền phòng chống bệnh ( 35 phút)**  **a) Mục tiêu**: SH 2.4; SH 3.2; VÐST 4; TN4.2.  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  Vào cuối buổi học của tiết học trước, GV giới thiệu hoạt động thực hành: Điều tra một số bệnh do virus gây ra tại địa phương và tuyên truyền phòng chống bệnh. Sau đó, GV giao nhiệm vụ cho HS.  + Nhiệm vụ: Điều tra một số bệnh do virus gây ra tại địa phương; xử lí số liệu điều tra; báo cáo kết quả điều tra, thiết kế poster,... tuyên truyền phòng chống lây nhiễm virus ở địa phương.  + Phiếu điều tra (gợi ý) (Hồ sơ dạy học)  + Phiếu báo cáo kết quả điều tra (Hồ sơ dạy học)  + Phiếu đánh giá sản phẩm (Hồ sơ dạy học)  GV phân công nhiệm vụ điều tra:  GV tổ chức theo nhóm, giao cho mỗi nhóm điều tra một khu vực, ghi nhận kết quả, làm báo cáo, thiết kế sản phẩm tuyên truyền. Tuỳ vào thực tế tại địa phương để thực hiện điều tra, ở khu vực thành phố khó có thể điều tra trên đối tượng cây trồng, vật nuôi thì có thể chỉ tập trung vào các bệnh do virus gây ra ở người.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  HS đọc thông tin hướng dẫn trong SGK và phiếu điều tra GV gợi ý, tiến hành điều tra, thu nhận kết quả, phân tích và đề xuất các biện pháp phòng bệnh hợp lí (theo mẫu báo cáo ở trên), thiết kế sản phẩm tuyên truyền cho bạn bè, người thân phòng chống virus hiệu quả.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  + Các nhóm HS báo cáo kết quả điều tra, thảo luận, góp ý lẫn nhau.  + Thực hành tuyên truyền thông qua sản phẩm đã thiết kế.  + HS tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng về sản phẩm và thực hành tuyên truyền.  ***\* Kết luận, nhận định:*** GV nhận xét chung, tổng hợp đánh giá.  **HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP ( 8 phút)**  **a) Mục tiêu:** SH 1.6, TN 4.2, VĐST 4.  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:*** GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để trả lời câu hỏi luyện tập trong SGK.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:*** HS hoạt động cá nhân: suy nghĩ, vận dụng kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  ‒ HS trình bày nội dung trả lời câu hỏi được yêu cầu.  ‒ Các HS còn lại theo dõi, nhận xét, góp ý.  ***\* Kết luận, nhận định:***  ‒ GV nhận xét và chỉnh sửa câu trả lời của HS.  ‒ Gợi ý trả lời câu hỏi: Tham khảo đáp án trong SGV.  ‒ GV sử dụng công cụ 1 để đánh giá.  **HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG ( 10 phút)**  **a) Mục tiêu:** SH3.2, TN 4.2, VĐST 4.  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để trả lời câu hỏi cuối bài trong SGK.  HS đọc và trả lời nhanh 10 câu trắc nghiệm.   1. Phương thức lây truyền nào sau đây là truyền ngang?   (1) Lây từ mẹ sang con qua nhau thai, nhiễm khi sinh nở hoặc qua sữa mẹ.  (2) Lây qua vết cắn, chích hút của côn trùng, sâu bọ bị nhiễm virus.  (3) Lây qua đường hô hấp hoặc tiêu hóa.  (4) Lây qua tiếp xúc trực tiếp  **A.** (1), (2), (4). **B.** (1), (2), (3). **C.** (2), (3), (4). **D.** (1), (3), (4).  **Câu 2.** Truyền ngang là phương thức lây truyền  **A.** tế bào này sang tế bào khác trong cơ thể.  **B.** từ mô này sang mô khác trong cơ thể.  **C.** từ cá thể này sang cá thể khác.  **D.** từ cơ thể mẹ sang cơ thể con.  **Câu 3.** Virus gây bệnh ở thực vật không thể xâm nhập trực tiếp vào tế bào thực vật vì  **A.** tế bào thực vật có màng sinh chất.  **B.** tế bào thực vật có thành cellulose.  **C.** tế bào thực vật có thành chitin.  **D.** tế bào thực vật có thành peptydoglycan.  **Câu 4.** Virus kí sinh ở thực vật lây lan sang các tế bào khác thông qua  **A.** xâm nhập vào thực vật qua khí khổng.  **B.** xâm nhập trực tiếp qua thành tế bào.  **C.** cầu sinh chất nỗi giữa các tế bào.  **D.** xâm nhập trực tiếp qua màng sinh chất  **Câu 5.** Tìm hiểu thông tin về các bệnh sau và cho biết những bệnh nào sau đây **không phải** do virus gây ra?  (1) Sốt xuất huyết (2) Sốt rét (3) Viêm não nhật Bản  (4) Lao phổi (5) Bệnh dại (6) Giang mai  (7) Viêm dạ dày HP (8) Sởi (9) Dịch hạch  **A.** (1), (2), (3), (4), (6). **B.** (2), (4), (6), (7), (8).  **C.** (2), (4), (6), (7), (9). **D.** (2), (4), (7), (8), (9).  **Câu 6.** Trong các loài sau, đâu là vector truyền bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá ở lúa?  **A.** Rầy nâu. **B.** Ốc. **C.** Bướm. **D.** Sâu đục thân.  **Câu 7.** Có bao nhiêu biện pháp sau đây có thể phòng – chống các bệnh lây lan do virus?  (1) Tiêm đầy đủ các loại vaccine cơ bản theo hướng dẫn của bác sỹ.  (2) Thường xuyên vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường và nơi ở.  (3) Có chế độ ăn uống hợp lí và khoa học, khám sức khỏe định kì.  (4) Sống lành mạnh và khoa học, thường xuyên tập thể dục thể thao.  **A.** 1. **B.** 2. **C.** 4. **D.** 3.  **Câu 8.** Các biến thể của virus thực chất là  **A.** virus bị đột biến nhiễm sắc thể trong khi phiên mã  **B.** virus bị đột biến hệ gene trong khi phiên mã.  **C.** virus bị đột biến nhiễm sắc thể trong khi nhân đôi.  **D.** virus bị đột biến hệ gene trong khi nhân đôi.  **Câu 9.** Vì sao **virus có khả năng tạo ra nhiều biến thể?**  **A.** Hệ gene của virus không được bảo vệ trong nhân nên dễ bị tác động bởi các nhân tố gây đột biến.  **B.** Hệ gene của virus mẫn cảm với các chất hoá học tạo ra trong quá trình trao đổi chất của tế bào.  **C.** Quần thể virus có khả năng lây nhiễm qua nhiều vật chủ khác nhau nên khả năng đột biến là cao.  **D.** Quần thể virus có kích thước lớn, khả năng nhân lên nhanh, lây nhiễm rộng nên xác suất đột biến cao.  **Câu 10.** Vì sao các biến thể mới của virus nhiễm vào cơ thể thường rất nguy hiểm vì  **A.** biến thể mới luôn có khả năng nhân đôi, lây truyền nhanh hơn trong cơ thể vật chủ.  **B.** biến thể mới có khả năng ức chế hệ miễn dịch của cơ thể, cơ thể không sản xuất được kháng thể.  **C.** cơ thể chưa sẵn sàng đáp ứng miễn dịch, vaccine hiện tại sẽ không còn tác dụng với các biến thể mới.  **D.** cơ thể tập trung tổng hợp kháng thể diệt biến thể cũ, thiếu nguyên liệu để tổng hợp kháng thể mới.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  HS hoạt động cá nhân: suy nghĩ, vận dụng kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  ‒ HS trình bày nội dung trả lời câu hỏi được yêu cầu.  ‒ Các HS còn lại theo dõi, nhận xét, góp ý.  ***\* Kết luận, nhận định:***  ‒ GV nhận xét và chỉnh sửa câu trả lời của HS.  ‒ Gợi ý trả lời câu hỏi: Tham khảo đáp án trong SGV.  ‒ GV sử dụng công cụ 1 để đánh giá. |

**IV. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**A. NỘI DUNG DẠY HỌC CỐT LÕI**

|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 31: VIRUS GÂY BỆNH** | |
| I. Phương thức lây truyền và cách phồng chống bệnh do virus | SGK trang 149 🡪 152 |
| II. Dự án điều tra một số bệnh do virus gây ra tại địa phương | SGK trang 153,154 |

**B. CÁC HỒ SƠ KHÁC**

**‒ Sản phẩm**

+ Sản phẩm 1: Câu trả lời của HS.

+ Sản phẩm 2: Phiếu học tập.

**PHIẾU HỌC TẬP**

***Tìm hiểu phương thức lây truyền bệnh do virus ở người, động vật và thực vật.***

**Câu 1:** Hãy trình bày các phương thức lây truyền bệnh do virus gây ra ở người, động vật và thực vật

Trả lời:

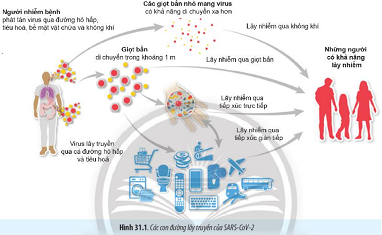
|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đối tượng** | Truyền ngang  (Truyền từ cá thể này sang cá thể khác trong quần thể) | Truyền dọc  (truyền từ thế hệ bố mẹ sang con) |
| **Người và động vật** | Truyền qua nhiều con đường khác nhau: hô hấp, tiêu hóa, tiếp xúc, vật trung gian, … | Truyền từ mẹ sang con qua nhau thai, nhiễm qua đương sinh nở hoặc sữa mẹ (HIV, Virus gây bệnh sởi, virus gây bệnh dịch tả lợn châu Phi,…) |
| **Thực vật** | Truyền qua vết thương hoặc côn trùng làm vector. | Qua phấn hoa, hạt giống, cơ quan sinh dưỡng… |

**Câu 2**:Vì sao virus không thể tự lây truyền từ cây này sang cây khác?

Trả lời:

Vì tế bào thực vật có vách cellulose vững chắc, virus không thể tự xâm nhập được mà nhờ côn trùng làm vector hoặc lợi dụng các vết thương ở trên cây.

**Câu 3:** Quan sát hình 31.1, hãy phân tích các con đường lây nhiễm SAS-CoV-2.



Trả lời:

SAS-CoV-2 lây lan theo phương thức truyền ngang qua đường hô hấp (qua các sol khí), tiêu hóa (các đồ dùng trong ăn uống) và tiếp xúc (bắt tay, các vật dụng hằng ngày)

**Câu 4**: Quan sát video và Hình 31.2, hãy trình bày con đường lây nhiễm virus ở thực vật qua côn trùng.

Diagram

Description automatically generated

Trả lời:

- Qua vết cắn của côn trùng làm cây bị tổn thương, từ đó virus có thể xâm nhập qua đường tiếp xúc từ cây này sang cây khác.

- Một số loại côn trùng chích hút đóng vai trò là vector truyền virus từ cây bệnh sang cây lành. Virus đi vào côn trùng qua đường tiêu hóa sau đó truyền sang cây lành bằng vòi tuyến nước bọt.

**‒ Công cụ đánh giá**:

+ Công cụ 1: Bảng đánh giá kết quả trả lời hệ thống câu hỏi.

+ Công cụ 2: Bảng đánh giá kĩ năng làm việc nhóm của HS (HS tự đánh giá).

+ Công cụ 7: Thang đo đánh giá hoạt động học tập/hoàn thành phiếu học tập.